

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ XÂY DỰNG CHUẨN ĐẦU RA TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẮT THÀNH

ThS. NGUYỄN LAN PHƯƠNG
Trưởng Đại học Nguyễn Tất Thành

Đào tạo theo nhu cầu xã hội và công bố chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo bậc đại học là những chủ trương lớn của ngành Giáo dục và Đào tạo để bảo đảm chất lượng và hiệu quả đào tạo. Thực hiện chủ trương trên, Trường đại học Nguyễn Tất Thành đã đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tổ chức đào tạo theo học chế tín chỉ từ năm học 2008-2009 cùng với việc công bố chuẩn đầu ra của tất cả các ngành đào tạo. Trên cơ sở đó, nhà trường đã tích cực xây dựng cơ sở vật chất, phát triển các chương trình đào tạo mới và củng cố đội ngũ cán bộ quản lý, giảng dạy... để bảo đảm chất lượng đào tạo theo các chuẩn đầu ra.

1. Quan niệm về chất lượng đào tạo và chuẩn đầu ra

Trong lĩnh vực đào tạo nghề nghiệp, chất lượng đào tạo với đặc trưng sản phẩm là “con người lao động” có thể hiểu là kết quả (đầu ra) của quá trình đào tạo và được thể hiện cụ thể ở các phẩm chất, giá trị nhân cách và giá trị sức lao động hay năng lực hành nghề của người tốt nghiệp, đáp ứng nhu cầu sử dụng nhân lực của xã hội và mục tiêu đào tạo của từng ngành trong hệ thống đào tạo. Với yêu cầu đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường lao động, quan niệm về chất lượng đào tạo không chỉ dừng ở kết quả của quá trình đào tạo trong nhà trường với những điều kiện bảo đảm nhất định như cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên, v.v... mà còn phải tính đến mức độ phù hợp và thích ứng của người tốt nghiệp với thị trường lao động như tỉ lệ có việc làm sau tốt nghiệp, năng lực hành nghề tại các vị trí làm việc cụ thể ở các doanh nghiệp, cơ quan, các tổ chức sản xuất - dịch vụ, khả năng phát triển nghề nghiệp v.v.. Tuy nhiên cần nhấn mạnh rằng chất lượng đào tạo trước hết phải là kết quả của quá trình đào tạo và được thể hiện trong hoạt động nghề nghiệp của người tốt nghiệp. Quá trình thích ứng với thị trường lao động không chỉ phụ thuộc vào chất lượng đào tạo mà còn phụ thuộc vào các yếu tố khác của thị trường như quan hệ cung - cầu, giá cả sức lao động, chính sách sử dụng và bố trí công việc của nhà nước

và người sử dụng lao động, v.v... Do đó, khả năng thích ứng còn phản ánh cả hiệu quả đào tạo ngoài xã hội và thị trường lao động

Hiện có nhiều quan điểm khác nhau về xây dựng chuẩn đầu ra của một ngành (chương trình đào tạo). Theo chúng tôi thì chuẩn đầu ra của một chương trình đào tạo là những yêu cầu về kiến thức, kĩ năng, thái độ và các khả năng (năng lực) làm việc mà người thiết kế chương trình đào tạo kì vọng người học sẽ đạt được sau khi hoàn thành chương trình đào tạo dựa trên các yêu cầu của thực tế lao động nghề nghiệp. Như vậy, chuẩn đầu ra thực chất là mục tiêu đào tạo được định hướng theo nhu cầu sử dụng lao động nói riêng và xã hội nói chung. Trên cơ sở đó, nhà trường thiết kế, tổ chức toàn bộ quá trình đào tạo và thực hiện các biện pháp bảo đảm chất lượng đào tạo.

– Chuẩn đầu ra phản ánh các tiêu chí chất lượng đào tạo cụ thể để sinh viên, giáo viên và cán bộ quản lý phấn đấu và đạt được. Như vậy, có thể nói chuẩn đầu ra đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

– Chuẩn đầu ra giúp xây dựng chương trình đào tạo phù hợp, đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng sau khi sinh viên tốt nghiệp.

– Chuẩn đầu ra là cam kết về chất lượng đào tạo của nhà trường đối với xã hội. Thực tế, trong “cẩm nang tuyển sinh” của nhà trường, chuẩn đầu ra của tất cả các ngành đào tạo luôn được đưa vào những trang đầu tiên. Có thể nói, chuẩn đầu ra chính là một trong những “công cụ” để nâng cao thương hiệu của nhà trường.

– Chuẩn đầu ra là căn cứ cụ thể cho công tác đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục và đào tạo.

2. Các tiêu chí và quy trình xây dựng chuẩn đầu ra

2.1. Thuận lợi và khó khăn trong việc xây dựng chuẩn đầu ra

2.1.1. Thuận lợi

– Là trường trong doanh nghiệp, có trung tâm quan hệ doanh nghiệp và hỗ trợ sinh viên nên

trường rất dễ dàng trong việc tiếp cận và lấy ý kiến doanh nghiệp;

- Được sự hỗ trợ và chỉ đạo sâu sát của Bộ GD&ĐT;

- Đội ngũ làm việc chuyên nghiệp, được huấn luyện và được chuẩn bị tốt;

- Có sự tham gia tích cực của giảng viên và cán bộ quản lý đào tạo.

2.1.2. Khó khăn

- Là trường đầu tiên thực hiện chuẩn đầu ra nên chưa có nhiều kinh nghiệm;

- Thời gian thực hiện tương đối gấp;

2.2. Cấu trúc và các tiêu chí chủ yếu của chuẩn đầu ra

Trường Đại học Nguyễn Tất Thành đã tiến hành xây dựng chuẩn đầu ra cho 19 ngành đào tạo trình độ cao đẳng của nhà trường từ tháng 03/2009. Chuẩn đầu ra của trường bao gồm các chuẩn về sức khỏe, thái độ, kiến thức, kĩ năng, vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp (Xem ví dụ sau).

MỘT SỐ TIÊU CHÍ CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN – ĐIỆN TỬ (Mã ngành: 01 - chuyên ngành công nghệ kỹ thuật điện – điện tử)

1. Về sức khỏe;
2. Về thái độ;
3. Có sự hiểu biết về những vấn đề đương đại;
4. Khả năng ứng dụng kiến thức nền về toán, khoa học và kĩ thuật;
5. Khả năng thiết kế và tiến hành thí nghiệm cũng như khả năng phân tích và giải thích dữ liệu từ các thí nghiệm;
6. Khả năng thiết kế, lắp đặt, bảo trì, sửa chữa hệ thống thiết bị điện – điện tử
7. Khả năng lập trình và điều khiển hệ thống;
8. Khả năng xây dựng và điều hành các hệ thống sản xuất công nghiệp, dịch vụ kĩ thuật và bảo trì;
9. Có sự hiểu biết sâu sắc về ngành nghề và trách nhiệm đạo đức trong nghề nghiệp;
10. Có trình độ tin học đạt chứng chỉ A quốc gia, sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành như Autocad, Orcad, kĩ thuật lập trình PLC;
11. Có trình độ tiếng Anh đạt 350 điểm TOEIC;
12. Kĩ năng làm việc theo nhóm và giao tiếp hiệu quả;
13. Có kĩ năng mềm về giải quyết công việc & quản lí thời gian + kĩ năng tư duy hiệu quả và sáng tạo;
14. Vị trí việc làm:
 - Tổ trưởng bảo trì, sửa chữa cơ điện; trưởng ngành Điện – Điện tử; trưởng chuyên sản xuất; nhân viên kĩ thuật phòng KCS; nhân viên phòng kĩ thuật

- Giáo viên lí thuyết và thực hành các trường trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp

2.3. Quy trình xây dựng chuẩn đầu ra

Các chuẩn đầu ra được xây dựng từ bộ môn, khoa, sau đó được gửi đến hơn 120 doanh nghiệp mà nhà trường đang có quan hệ gửi sinh viên thực tập và nhận sinh viên sau khi tốt nghiệp. Sau khi nhận lại các ý kiến phản hồi từ các doanh nghiệp, hội đồng khoa học của trường bổ sung, sửa đổi và duyệt chuẩn đầu ra. Tiếp theo, căn cứ và chuẩn đầu ra, các bộ môn điều chỉnh lại chương trình đào tạo. Quá trình làm chuẩn đầu ra (đi kèm với điều chỉnh chương trình) được thực hiện trong 7 tháng, đến tháng 10/2009 thì hoàn thành và công bố cho sinh viên khoá 2009. Cũng với quy trình tương tự, trường thực hiện làm chuẩn đầu ra cho 12 chuyên ngành đào tạo bậc trung cấp chuyên nghiệp trong vòng 6 tháng (từ 2/2010 đến 8/2010). Có thể nói, khâu điều chỉnh chương trình là một trong những khâu phức tạp và chiếm thời gian nhiều nhất trong quá trình hoàn thành chuẩn đầu ra. Những kĩ năng mềm như kĩ năng giao tiếp, kĩ năng quản lí thời gian, kĩ năng bàn phím, kĩ năng sáng tạo, ... được đưa vào chuẩn đầu ra như những tiêu chí bắt buộc nhằm giúp sinh viên đáp ứng được các yêu cầu ngày càng cao của các nhà tuyển dụng. Chuẩn đầu ra của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành (hệ cao đẳng) được xây dựng luôn có các học phần đi kèm. Nghĩa là mỗi một chuẩn đưa ra đều có ghi rõ các học phần sinh viên được học để đáp ứng chuẩn đó. Như vậy, nhìn vào chuẩn đầu ra, người đọc cũng sẽ biết được chương trình đào tạo của trường. Các xây dựng chuẩn như vậy tạo nhiều thuận lợi cho sinh viên, đặc biệt là những sinh viên mới vào học trong việc nắm bắt chương trình đào tạo và những mục tiêu cần phấn đấu

3. Kết luận

Trường Đại học Nguyễn Tất Thành hoàn thành chuẩn đầu ra (hệ cao đẳng) theo chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điều này cho thấy một trường ngoài công lập có thể xây dựng chuẩn đầu ra tốt nếu vấn đề này được lãnh đạo nhà trường quan tâm và kiên quyết thực hiện. Chuẩn đầu ra phải được xây dựng một cách "thực chất", nghĩa là chuẩn phải gắn liền với chương trình đào tạo. Đối với các trường mới, chưa có thương hiệu, chuẩn đầu ra thực sự là nhân tố quan trọng trong việc phát triển thương hiệu của trường.



THỰC TRẠNG VÀ... (Tiếp theo trang 21)

a) Số lượng các cơ sở giáo dục có 100% vốn đầu tư nước ngoài tại Hà Nội là không nhiều và tăng chậm, trong khi đó một số cơ sở giáo dục ngoài công lập của Việt Nam đang có xu hướng liên kết với các tổ chức hoặc cá nhân nước ngoài để tổ chức các lớp song ngữ, lớp chất lượng cao, trong đó chương trình học tập được tăng cường các môn khoa học tự nhiên học bằng tiếng Anh, môn Tiếng Anh học theo chương trình Quốc tế (Cambridge, Apolo...), có giáo viên người bản ngữ tham gia giảng dạy.

b) Một số cơ sở hướng tới việc sử dụng các chương trình quốc tế được thẩm định bởi các tổ chức có đủ tư cách pháp lí và uy tín. Việc mua chương trình của nước ngoài hoặc thuê chuyên gia nước ngoài xây dựng chương trình (nhằm phù hợp với điều kiện và mục tiêu của cơ sở) đã bắt đầu được một số trường tiến hành (Kinderworld, Việt – Úc...). Việc dạy và học Tiếng Anh được hướng tới mục đích tham gia các kì thi nhận chứng chỉ quốc tế như các chứng chỉ Cambridge, Toefl, Ielts...

c) Các cơ sở tìm kiếm nguồn đầu tư để xây dựng cơ sở vật chất khang trang, hiện đại theo tiêu chuẩn quốc tế, đầy đủ các điều kiện cho hoạt động dạy và học nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội (Accademy, Olimpia, Việt – Úc...).

d) Các cơ sở tìm kiếm đối tác là trường học, cơ sở giáo dục của nước ngoài để liên kết nhằm có được chương trình đào tạo đã được kiểm định quốc tế, phù hợp với mục tiêu và điều kiện của Việt Nam, trao đổi chuyên gia giáo viên để thực hiện công tác huấn luyện bồi dưỡng giáo viên Việt Nam, tiếp nhận giáo viên tình nguyện hoặc kí hợp đồng ngắn hạn với giáo viên nước ngoài tham gia trực tiếp giảng dạy tại các lớp song ngữ, lớp chất lượng cao tại Việt Nam.

e) Các trường học Việt Nam có các lớp song ngữ có xu hướng tìm kiếm hợp tác với các trường học hoặc cơ sở giáo dục tại các nước để đưa học sinh Việt Nam tham dự trại hè quốc tế, đi du học từ bậc phổ thông hoặc theo học dự bị đại học. Hợp tác, liên kết để tổ chức ngay tại Việt Nam các lớp dự bị đại học theo chương trình nước ngoài, do giáo viên nước ngoài giảng dạy bằng tiếng nước ngoài để chuẩn bị cho học sinh Việt Nam du học tại các trường đại học nước ngoài.

f) Ngoài việc giảng dạy các môn học văn hóa (Văn, Sử, Địa, Toán, Lí, Hóa...), các CSGDNN có xu hướng tăng cường giáo dục về thể chất, nghệ thuật và kĩ năng sống cho học sinh, chú ý tới những hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ... Tuy nhiên, những giá trị của văn hóa truyền thống Việt Nam chưa được chú ý đúng mức. Ví dụ, chương trình giá trị sống hiện đang được đưa ra ở nhiều cơ sở nhưng nội dung chương trình chủ yếu dựa trên hệ giá trị của nước ngoài.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Văn kiện Đại hội Đảng khóa VII, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005.
2. Báo cáo kết quả khảo sát các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, 2010.

SUMMARY

The author presents the current status of school with foreign related factors in Hanoi: classification, curriculum, teaching staff, infrastructure, admission and financial management; from this the author made comments on the development trend of these schools.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính Phủ CHXNCN VN, Quyết định 621/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2011 về việc thành lập Trường Đại học Nguyễn Tất Thành.
2. Chuẩn đầu ra (các ngành đào tạo bậc cao đẳng và TCCC, TP. HCM tháng 7/2010.
3. Trần Khánh Đức, *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỉ XXI*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2010.
4. TAFE, *Training Needs Analysis*.

SUMMARY

The author presents some issues with learning outcomes preparation at Nguyen Tat thanh University like: concepts of quality and learning outcomes, criteria and process of learning outcomes preparation; example of criteria for learning outcomes in electric-electronic engineering are also included.